

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Theo mẫu tại Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT – Phụ lục V)

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: HUỖNH THỊ THU SƯƠNG Giới tính: Nữ

CMND số: 048174000134; Ngày cấp: 10/7/2018; Nơi cấp: TP.HCM

Ngày, tháng, năm sinh: 2/4/1974; Nơi sinh: P.Thạc Gián, Q.2, TP. Đà Nẵng

Quê quán: Quảng Nam; Dân tộc: Kinh

Học vị: Tiến sĩ; Năm: 2013, Tại: Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

Học hàm: Phó Giáo sư, được công nhận theo GCN 6142/PGS và QĐ16/HĐGSNN ngày 30/3/2022 và Quyết định số 1266/QĐ-ĐTCM ngày 10/5/2022 về việc bổ nhiệm chức danh PGS.

Chức vụ hiện tại: Trưởng Khoa Quản trị Kinh doanh

Đơn vị công tác hiện tại: Trường Đại học Tài chính - Marketing

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: A3-27.09, Vinhomes Golden River, 2 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM.

Điện thoại liên hệ: 0908.428.136; Fax: 08.35886755; E-mail: huynhthusuong@ufm.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

- Bằng đại học 1: Cử nhân Kinh tế**
 - Hệ đào tạo: Chính quy, tập trung
 - Nơi đào tạo: Đại học Nha Trang
 - Ngành học: Kinh tế (tốt nghiệp loại ưu)
 - Nước đào tạo: Việt Nam; Năm tốt nghiệp: 1998
- Bằng đại học 2: Cử nhân tiếng Anh**
 - Nơi đào tạo: ĐH Khoa Học Xã hội & Nhân văn
 - Hệ đào tạo: Không chính quy
 - Ngành học: Ngôn ngữ học ứng dụng (tiếng anh)
 - Năm tốt nghiệp: 2002 (xếp loại khá)

2. Sau đại học

- Bằng Thạc sĩ chuyên ngành: Kinh doanh và Quản lý**
 - Nơi đào tạo: Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
 - Ngành học: Kinh doanh Thương mại
 - Năm cấp bằng: 2005

- **Bằng Tiến sĩ chuyên ngành:** Kinh doanh & Quản lý
 - o Nơi đào tạo: Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
 - o Ngành học: Kinh doanh Thương mại
 - o Năm cấp bằng: 2013

Tên chuyên đề luận án bậc cao nhất: *Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến sự hợp tác trong chuỗi cung ứng đồ gỗ, trường hợp nghiên cứu vùng Đông Nam Bộ.*

3. Ngoại ngữ: 1. Tiếng Anh Mức độ sử dụng: Tốt

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Công việc đảm nhiệm	Nơi công tác
1999- 2003	SEAMEO RETRAC	Chuyên viên
1/1/2004 – 31/8/2017	Cao đẳng Tài chính Hải quan, qua các giai đoạn:	
	1/2004 – 12/2005	Giảng viên, tổ trưởng tổ công đoàn
	1/2006 – 12/2007	Phó trưởng khoa HTTT Kinh tế
	1/2008 – 31/8/2017	Trưởng khoa HTTT Kinh tế
2/10/2017 - nay	Đại học Tài chính Marketing	Trưởng khoa Quản trị Kinh doanh

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã tham gia:

TT	Tên đề tài nghiên cứu/ Lĩnh vực ứng dụng	Năm bắt đầu/ Năm hoàn thành	Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
1	Ảnh hưởng của trí tuệ cảm xúc, ý định nghỉ việc, và sự hài lòng với công việc đến sự gắn kết và lòng trung thành của nhân viên trong ngành bán lẻ tại thành phố Hồ Chí Minh	2021	Cấp trường	Chủ nhiệm
2	Xác định nhu cầu nhân lực làm nghề nhân sự tại TPHCM	2020	Cấp trường	Chủ nhiệm
3	Vận dụng mô hình trọng lực trong thương mại nội ngành ngành hàng nông sản giữa Việt Nam và các nước thành viên WTO	2018	Cấp trường	Chủ nhiệm
4	Nghiên cứu đối sách ứng phó với tác động của việc điều chỉnh mô hình phát triển kinh tế của Trung Quốc	2017	Bộ (Bộ Tài chính)	Đồng chủ nhiệm
5	Nghiên cứu tác động của AEC đến hoạt động xuất nhập khẩu Việt Nam	2016	Trường	Chủ nhiệm

6	Kiểm định mối quan hệ giữa nguồn vốn ODA đến tăng trưởng và phát triển kinh tế của TP.HCM	2015-2016	Trưởng	Chủ nhiệm
7	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên trường Cao đẳng Tài chính – Hải quan giai đoạn 2015-2016	2015-2016	Trưởng	Thành viên
8	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến động cơ chọn ngành học của SV tại Trường Cao đẳng Tài chính Hải quan	2014-2015	Trưởng	Chủ nhiệm
9	Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ chiến lược phát triển trường CĐ Tài chính – Hải quan giai đoạn 2011-2015	2012-2013	Trưởng	Thành viên
10	Nghiên cứu chuỗi cung ứng và giải pháp để các doanh nghiệp Việt Nam có thể tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu	2009 - 2010	Bộ (BGD&ĐT)	Thành viên

2. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)
1	Kinh tế Quốc tế	GT	NXB Tài chính, 2016 ISBN: 978-604-79-1553-8	01	CB	MM
2	Chuỗi cung ứng – Từ lý thuyết đến thực tiễn	CK	NXB Kinh tế TP.HCM, 2017 ISBN: 978-604-922-471-3	01	CB	MM
3	Quản trị Nguồn nhân lực – Nguyên tắc và vận dụng trong thực tiễn	TK	NXB Kinh tế TP.HCM, 2017 ISBN: 978-604-922-528-4	01	CB	MM

4	Quản trị Kinh doanh Quốc tế	GT	NXB Tài chính ISBN: 978-604-79-2847-7	03	CB	Lời nói đầu (iii-xx); Chương 1, 2 (1-124) và Chương 8 (448-496); TLTK (497-507)
5	Vietnam and the Global Economy Recent Developments in Vietnamese Business and Finance Chapter 19: Integration Supply chain: A case study at Vietnamese Dairy industry	TK	World Scientific Publishing, Singapore, 2020 ISBN: 978-981-122-7174	01	MM	Vol. 1 Chapter 19, 439-462 (Book Chapter)

3. Các công trình khoa học đã công bố: (tên công trình, năm công bố, nơi công bố...)

S T T	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
1	Vấn đề bán phá giá – chống bán phá giá đối với các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam.	01	x	Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng, ĐH Ngân hàng/ ISSN 1859-011X	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		87, 47-52	2009
2	Logistics ngành công nghiệp chế biến đồ gỗ Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.	01	x	Tạp chí Kinh tế đối ngoại, ĐH Ngoại thương/ ISSN 1859-4050	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		49, 36-44	2011

3	Các nhân tố ảnh hưởng đến tính hợp tác chuỗi cung ứng đồ gỗ vùng Đông Nam Bộ.	01	x	Tạp chí Phát triển Kinh tế, ĐH Kinh tế TP HCM ISSN 1859-1124	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		254, 46-53	2012
4	Tăng cường hợp tác nhằm phát triển bền vững chuỗi cung ứng đồ gỗ Việt Nam.	01	x	Tạp chí Phát triển Kinh tế, ĐH Kinh tế TP HCM ISSN 1859-1124	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		270, 38-47	2013
5	Quan hệ giữa nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) với tăng trưởng kinh tế TP.HCM.	01	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ, ĐH Công nghiệp TP HCM ISSN 2525-2267	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN (lĩnh vực Kinh tế)		1 (22) 117-127	2016
6	Các yếu tố ảnh hưởng đến xuất khẩu gạo ở tỉnh Kiên Giang.	02	x	Tạp chí Phát triển và Hội nhập, ĐH Kinh tế Tài chính/ISSN 1859-428 X	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		28 (38), 102-111	2016
7	Phát triển Thương mại Quốc tế bền vững đối với hàng nông lâm sản, nhìn từ góc độ Chuỗi Cung ứng toàn cầu.	01	x	Tạp chí Phát triển và Hội nhập, ĐH Kinh tế Tài chính ISSN 1859-428 X	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		31 (41), 18-24	2016
8	Dự báo triển vọng thương mại của Việt Nam với AEC giai đoạn 2016-2020.	01	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo/ISBN 0866-7120	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		28, 14-17	2016
9	Thấy gì từ việc Trung Quốc điều chỉnh mô hình tăng trưởng kinh tế	01	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo/ ISBN 0866-7120	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		14, 70-73	2017

10	Factors impacting on the supply chain collaboration of Vietnamese Furniture Industry	01	x	2017 Kodisa International Conference on Business and Economics (ICBE2017)/ ISSN 2287-478X	Proceedings International Conference	Distinguished Research Award	241-243	2017
11	Factors impacting on the supply chain collaboration of the Furniture Industry in Vietnam.	01	x	Journal of Asian Finance, Economics and Business (JAFEB)/ 2288-4637(pISSN)/ 2288-4645(eISSN)		DOI: 10.13106/jafeb.2017.vol4.no4.67 6 Citations	4 (4), 67-77	2017
12	Thực tiễn xây dựng chuỗi cung ứng thiết bị đầu cuối cho các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ, kiểm chứng tại MobiFone.	02	x	Tạp chí Công thương, Bộ Công thương ISSN 0866-7756	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		8, 340-347	2017
13	Tiếp cận lý thuyết chuỗi giá trị nhằm tìm giải pháp cho xuất khẩu bền vững hàng hóa Việt Nam.	01	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế/ ISSN 0866-7489	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		9(472), 12-18	2017
14	Yếu tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của công nhân đối với doanh nghiệp trong ngành chế biến đồ gỗ: Kiểm chứng tại Việt Nam.	01	x	Tạp chí Công thương, Bộ Công thương/ ISSN 0866-7756	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		10, 122-127	2017
15	AEC và những vấn đề đặt trong hoạt động thương mại nội khối.	01	x	Tạp chí Tài chính/ ISSN 005-56	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		667, 24-27	2017

16	Tác động thực tiễn quản trị nguồn nhân lực đến sự gắn kết của giáo viên cơ hữu tại các trường PTTH ngoài công lập, kiểm chứng tại TP.HCM.	01	x	Hội thảo Khoa học Quốc gia Nâng cao năng lực Quản lý kinh tế và Quản trị kinh doanh trong bối cảnh CMCN 4.0 ISBN978-604 - 59-8986-9	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia		445-453	2017
17	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định nghỉ việc của nhân viên văn phòng tại các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn TP.HCM.	02	x	Tạp chí Khoa học ĐH An Giang/ ISSN 0866-8086	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		17(5), 30-46	2017
18	Yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của công chức tại Ủy ban nhân dân TP.HCM.	02	x	Tạp chí Công thương, Bộ Công thương/ISSN 0866-7756	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		11, 208-214	2017
19	Ảnh hưởng của Văn hoá tổ chức đến chia sẻ tri thức, kiểm chứng tại VNPT TPHCM	02	x	Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương/ ISSN 0868-3808	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		502, 41-43	2017
20	Thương mại nội ngành ngành hàng nông sản: nghiên cứu trường hợp Việt Nam và Tổ chức thương mại thế giới.	01	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế/ ISSN 0866-7489	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		11(474) 70-78	2017

21	Ảnh hưởng của phong cách lãnh đạo đến sự gắn kết với tổ chức của giảng viên và nhân viên tại các trường đại học công lập ở Việt Nam.	02	x	Tạp chí Phát triển và Hội nhập, ĐH Kinh tế Tài chính ISSN 1859-428 X	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		43(53), 50-57	2018
22	Ảnh hưởng của phong cách lãnh đạo đến sự gắn kết với tổ chức của người lao động tại đại học ngoại ngữ tin học TPHCM.	02	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo/ ISSN 0866-7120	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		9(685), 45-49	2018
23	Thực trạng và xu hướng sáp nhập và mua lại (M&A) trong một số lĩnh vực then chốt tại Việt Nam dưới góc độ quản trị doanh nghiệp.	01	x	Tạp chí Công thương, Bộ Công thương/ISSN 0866-7756	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		2, 106-111	2018
24	Các nhân tố tác động đến sự hợp tác trong chuỗi cung ứng tại công ty Friesland Campina, Việt Nam.	02	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ ĐH Công nghiệp TPHCM ISSN 2525-2267	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN (lĩnh vực Kinh tế)		34, 98-105	2018
25	Ảnh hưởng của căng thẳng đến kết quả thực hiện công việc của nhân viên kinh doanh dịch vụ Logistics tại Việt Nam.	01	x	Tạp chí Công thương, Bộ Công thương/ISSN 0866-7756	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		4, 262-266	2018

26	Chiến lược mua lại và sáp nhập của các doanh nghiệp nhìn từ góc độ chuỗi cung ứng.	01	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế/ ISSN 0866-7489	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		9(484), 26-34	2018
27	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định nghỉ việc của nhân viên tại bưu điện Thành phố Hồ Chí Minh.	02	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Marketing, ĐH Tài chính-Marketing p/e-ISSN 1859-3690	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN	DOI: 10.52932/fm.vi52.128	8(52), 22-35	2019
28	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ Logistics của các doanh nghiệp ngành đồ gỗ Việt Nam.	01	x	Tạp chí Phát triển và Hội nhập, ĐH Kinh tế Tài chính ISSN 1859-428 X	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		47(57), 80-87	2019
29	The impact of leadership styles on the engagement of Cadets, Lecturers and Staff at Public Universities – Evidence from Vietnam	03	x	Journal of Asian Finance, Economics and Business (JA-FEB)/ ISBN 2288-4637	Scopus Q3	DOI: 10.13106/jafeb.2019.vol6.no1.273 4 citations	6(1) 273-280	2019
30	Factors effecting the supply chain integration of dairy industry, evidence from Vietnam.	01	x	The 2019 UEH International Conference on Business and Finance/ ISBN 978-604-922-764-6	International Conference	Co-session Chair https://vietnam2019.scienconferencesconf.org/program	1, 507-519	2019

31	The impact of factors on the decision to select Logistics service providers of Vietnamese furniture Enterprises	01	x	The 2019 UEH International Conference on Business and Finance/ ISBN 978-604-922-764-6	International Conference	Co-session Chair https://vietnam2019.sciencesconf.org/program	1, 806-816	2019
32	The Impacts of Transformational Leadership on Motivation of Employees: The Case of Employees at Vietnamese Small and Medium Enterprises.	01	x	30th Eurasia Business and Economics Society (EBES)/ ISBN 978-605-80042-0-7	International Conference in Malaysia	Certificate of Attendance and Presented by EBES	315-328	2020
33	Applying Supply chain model to improve terminal device distribution, case study at Mobifone.	01	x	CODI2020 on Commerce and Distribution/ ISBN 978-604-60-3150-5	International Conference	Online Conference (due to Covid)	927-938	2020
34	The impacts of fourth industrial revolution on performance of Human Resources: A case of Logistics industry, Vietnam.	01	x	The 2020 UEH International Conference on Business and Finance/ ISBN 978-604-301-028-2	International Conference	Online Conference (due to Covid)	1434-1452	2020
35	A study of effects of transformational leadership on work motivation: A case of employees at Small and Medium Enterprises in Vietnam	01	x	Management Science Letters/ e-ISSN 1923-9343/9335	Scopus Q2	DOI: 10.5267/j.msl.2020.8.032 2 Citations	11, 41-48	2020

36	Model of Job stress on turnover intention, a critical study at Logistics industry, Evidence from Vietnam	01	x	Proceedings the third IC on the Sustainable Economic Development and Business Management in The context of Globalisation (SEDBM 2020)/ pISBN 978-604-79-2531-5	International Conference (Academy of Finance)	Co-session Chair (Academy of Finance)	410-412	2020
37	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự thoải mái của người lao động tại VNPT chi nhánh Cà Mau	02	x	Tạp chí Công thương, Bộ Công thương/ ISSN 0866-7756	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		26, 192-199	2020
38	A review of human capital for sustainable development, case of tourism industry in Vietnam	01	x	Proceedings the fourth IC on the Sustainable Economic Development and Business Management in The context of Globalisation (SEDBM 2020)/ pISBN 978-604-79-2601-5	International Conference	University of Finance – Marketing (HCMC)	1201-1212	2020
39	Using supply chain integration theory for establish industrial cluster to facilitate the growth of Small and Medium enterprises: Evidence in Vietnam	02	x	Journal of Security and Sustainability Issues/ eISSN 2029-7017; pISSN 2029-7025	Scopus Q2	DOI: 10.9770/ jssi.2020 .10.2(31) 63-777	10.2 (31), 763-777	2020

40	Impacts of Job Stress and Dissatisfaction on Turnover intention: A critical analysis of Logistics industry, Evidence from Vietnam	01	x	International Journal of Economics and Business Administration (IJEBA)/ eISSN 2241-4754	Scopus Q3	DOI: 10.35808/ ijebe/640	4(8), 914-929	2020
41	Nhu cầu nhân lực làm nghề nhân sự tại các DN trên địa bàn TP.HCM	02	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Marketing, ĐH Tài chính-Marketing/ p/eISSN 1859-3690	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN	DOI: 10.52932/ jfm.v1i 61.68	61, 82-93	2021
42	Ảnh hưởng của văn hóa doanh nghiệp đến duy trì nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần quốc tế Phong Phú.	02	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Marketing, ĐH Tài chính-Marketing/ p/eISSN 1859-3690	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN	Thư xác nhận đăng bài của Tổng Biên tập, giữ nguyên nội dung sau phản biện gồm 7.443 từ	65, (10/2021)	2021
43	Employing quantile regression for influences of human resource management on employee performance	02		Research in World Economy/ pISSN 1923-3981; eISSN: 1923-399X	H index=4	DOI: 10.5430/ rwe.v12 n1p156	12(1) Special Issue, 156-165	2021
44	Adoption of Supply Chain Model to improve terminal device distribution at Mobifone: Evidence from Vietnam	02	x	International Journal of Economics and Business Administration/ e-ISSN: 2241-4754	IF=0.71/ ISI=1.245/ H index=10	DOI: 10.35808/ ijebe/654	9(1) 3-18	2021

45	Động lực phụng sự công: Một nghiên cứu hành vi của công chức tại Cục Kiểm định Hải quan, Việt Nam	02	x	Tạp chí Công thương Bộ Công thương ISSN 0866-7756	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		6, 167-173	2021
46	Ảnh hưởng của Văn hoá Doanh nghiệp đến kết quả thực hiện công việc của người lao động tại Công ty cổ phần bất động sản Okamura Sanyo	02	x	Tạp chí Khoa học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh – ĐH Mở TP.HCM (HCMCOUJS) p/e-ISSN 1849-3453	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN (lĩnh vực KINH tế)	DOI: 10.46223/HCMCOUJS. econ.vi.17.1 . 1782.2022	17(1) 5-16	2021
47	Relations of Public Service Motivation and Job Performance, Evidence from Vietnam	01	x	Polish Journal of Management Studies/ eISSN: 2081-7452	Scopus Q3 H index=21 Impact score=2.28	DOI: 10.17512/pjms. 2021.23.1.24	23(1), 385-402	2021
48	Nhu cầu nhân lực trong các Khu công nghiệp tỉnh Bình Dương và gợi ý chính sách duy trì nguồn nhân lực cho các Doanh nghiệp	02	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo/ ISSN 0866-7120	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		15, 123-127	2021
49	Phát triển mô hình chuỗi cửa hàng tiện lợi nhằm tăng thu hút lựa chọn của khách hàng trong bối cảnh bán lẻ hiện đại	01	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế/ ISSN 0866-7489	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		6(517), 35-44	2021

50	Ảnh hưởng của trí tuệ cảm xúc, Ý định nghỉ việc và Sự hài lòng với công việc với Sự cam kết và Lòng trung thành của nhân viên trong ngành bán lẻ tại Thành phố Hồ Chí Minh	05	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Marketing, ĐH Tài chính-Marketing/ e/pISSN 1859-3690	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN	https://doi.org/10.52932/jfm.vi63	63, 76-89	2021
51	Employing augmented dickey-fuller regressions and vector autoregressive model to affirm relations of ODA and GDP for the sustainable development in Vietnam	01	x	Academy of Strategic Management Journal/ pISSN: 1544-1458, eISSN: 1939-6104	Scopus Q3, H index=17 Impact score=1.03	abacademie.s.org/journals/academy-of-strategic-management-journal-inpress.html	Vol.20, Special Issue 6, 1-14	2021
52	Entrepreneurship barriers, A case study of Small and Medium Enterprises in some typical sectors, Evidence from Vietnam	02	x	Journal of Recista Gentec-Gestao Inovacao E Tecnologicas/ eISSN 2237-0722	ISI/ESCI	https://doi.org/10.47059/revistageintec.v11i3.2011	11(3), 1298-1319	2021
53	Đánh giá tổng quan mối quan hệ giữa vốn nhân lực với phát triển bền vững trong các nghiên cứu thực nghiệm	01	x	Hội thảo khoa học quốc gia về “Quản trị công ty đương đại ở Việt Nam-Những vấn đề đặt ra”, ISBN: 978-604-79-2825-5	Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia		355-368	2021

54	Tác động của phong cách lãnh đạo trao quyền đến hành vi sáng tạo thông qua sự hài lòng của cán bộ công chức tỉnh Bình Dương	01	x	Tạp chí Phát triển Khoa học & Công nghệ- ĐHQG TP HCM (STDJELM)/ ISSN: 2588 – 1051	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN	http://stdjelm.scienceandtechnology.com.vn/index.php/stdjelm/article/view/845	5(4), 1948-1959	2021
55	Impacts of covid-19 pandemic on Human Resource Management practices: An analysis of work from home in Vietnam	01	x	Proceedings the International Conference on Business based on Digital Platform – BDP 2021”, ISBN 978-604-79-2936-8	International Conference		431-441	2021
56	Emotional Intelligence, Work Stress, Job Satisfaction, and Employee Creativity: A Critical Study on Vietnamese Universities.	2	x	Indian Journal of Economics and Business		http://www.ashwinanokha.com/resources/v20-3-65.%20Revised%20Manuscript.pdf	20(3)	2021
57	Lãnh đạo chuyên ngành, niềm tin cảm xúc, động lực nội tại và sự sáng tạo: một phân tích tại các trường đại học công lập tự chủ tài chính Việt Nam.	02	x	Tạp chí Kinh tế và Kinh doanh Châu Á (JABES)	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		Đã chấp nhận đăng của TBT Tạp chí vào tháng 6/2022	2022

58	Tác động của covid-19 đến chuyển đổi phương thức làm việc ngành Logistics Việt Nam: thực trạng và xu hướng.	03	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế/ ISSN 0866-7489	Tạp chí Khoa học chuyên ngành DMGSNN		Đã chấp nhận đăng của TBT Tạp chí vào tháng 6/2022	2022
----	---	----	---	--	---	--	--	------

TP.HCM, ngày 20 tháng 5 năm 2022

Xác nhận của cơ quan

Người khai ký tên

PGS.TS Huỳnh Thị Thu Sương